

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2021/HS-ST**
Ngày 05/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đồng Phúc Nghiên;

Bà Hoàng Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Hải Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 03 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Văn Q; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19 tháng 4 năm 1988 tại huyện A, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện A, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn D, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Phan Thị M, sinh năm 1991 và 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/12/2020 đến ngày 12/1/2021, tiếp tục bị Tòa án áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/1/2021 đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Bàn Thị M, sinh năm 1991; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi đăng ký HKTT: Thôn A, xã B, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Đăng ký tạm trú tại: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Bàn Văn B, sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (có mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Đặng Công S, sinh năm 1992 – Trú tại: Xóm T, xã T, huyện A, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết từ trước nên chiều ngày 10/9/2020, Lý Văn Quý, sinh năm 1988, trú tại xóm N, xã T, huyện A, tỉnh Thái Nguyên đi xe ô tô khách từ Thái Nguyên lên huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn vào quán ăn sáng của chị Bàn Thị M, sinh năm 1991 tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, sau đó ăn cơm và ngủ lại nhà bên cạnh quán (có cửa thông sang quán ăn sáng của chị M). Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 11/9/2020, Q thấy chị M đang chuẩn bị thức ăn ở đằng sau bếp, trong quán không có ai nên Q nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc chị M không để ý, Q cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 Youth, màu hồng của chị M đang để trên giường phía trong quán cho vào túi quần đằng trước bên phải Q đang mặc, sau đó đi ra phía cửa, cầm lấy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô đang để trên mặt tủ chế biến thức ăn tại gian ngoài của quán rồi tiến đến chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave (Alpha), màu trắng - đen - bạc, BKS 97B1-779.26 (chủ sở hữu là anh Bàn Văn B, sinh năm 1996, trú tại thôn A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn) xe do chị M mượn anh B để đi lại, đang dựng trước cửa quán, Quý cầm chìa khóa vào ổ khóa điện của xe, nổ máy rồi điều khiển xe theo Quốc lộ 3 hướng đi thành phố Thái Nguyên. Khi đến địa phận thành phố Bắc Kạn, Q dừng xe, tháo khay đựng sim và thẻ nhớ ra khỏi điện thoại chị M cho vào túi quần, đi được một đoạn, Q vào 01 cửa hàng sửa chữa xe máy bên cạnh đường để bơm hơi bánh xe và mượn cờ-lê vặn lỏng ốc vít của biển số xe máy của chiếc xe, sau đấy Q tiếp tục điều khiển xe mô tô đi được khoảng 100m thì xuống xe, tháo rời biển kiểm soát của xe rồi đem vứt xuống khe nắp đáy của mương thoát nước giáp lề đường bên trái hướng Cao Bằng - Bắc Kạn thuộc địa phận Tổ A, phường B, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Sau đó, Q tiếp tục điều khiển xe đến khu vực Chợ P thuộc xóm M, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây, Q lấy điện thoại của bản thân ra và thấy có cuộc gọi nhỡ từ số lạ, sau khi gọi lại biết được là số điện thoại người khác chị M gọi nhờ để hỏi về việc Q có lấy tài sản của chị M không. Khi nghe chị M nói nếu không đem trả tài sản, chị M sẽ báo Công an, do lo sợ chị M sẽ báo Công an nên Q nói với chị M sẽ để xe, điện thoại ở nhà gửi xe của chợ P và bảo chị M xuống lấy. Chị M nói không có tiền nên Q chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng chị M số tiền 800.000 đồng . Sau khi gửi xe và điện thoại ở nhà gửi xe Chợ P, Q đi về nhà tại xóm N, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi sự việc xảy ra, chị Bàn Thị M đã trình báo Cơ quan điều tra, Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành thu giữ được toàn bộ số tang vật tại Chợ P thuộc xóm M, xã P, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 42 ngày 30/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Ngân Sơn kết luận: *01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave (Alpha), màu trắng – đen – bạc, xe đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là: 16.356.000đ (mười sáu triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn đồng). 01 điện thoại di động nhãn hiệu*

OPPO F5 Youth, màu hồng, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là: 3.294.000đ (ba triệu hai trăm chín mươi tư nghìn đồng). Tổng giá trị 02 tài sản trên là: 19.650.000đ (mười chín triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Lý Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSNS, ngày 22/1/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Lý Văn Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên bố bị cáo Lý Văn Q phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Quyết định hình phạt và xử lý các vấn đề liên quan theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị tại phần luận tội như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 47, điểm b, i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106, Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại chị Bàn Thị M 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F5 YOUTH, màu hồng, số IMEI 1: 867994030383356, số IMEI 2: 867994030383349 màn hình cảm ứng đã bị rạn vỡ, có ốp lưng màu đen, không có khay sim, điện thoại đã qua sử dụng; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen, số kiểu máy: SM-C710F/DS, số IMEI 1: 35280809176984/01, số IMEI 2: 352809091769982/01, màn hình cảm ứng có vết rạn nứt, có ốp lưng màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 11/9/2020, tại quán ăn sáng của chị Bàn Thị M, sinh năm 1991 thuộc Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản là chị Bàn Thị M, Lý Văn Q, sinh năm 1988, trú tại xóm N, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã có hành vi một mình lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 Youth, màu hồng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Alpha, màu trắng - đen - bạc, BKS 97B1 - 779.26 của chị Bàn Thị M, sinh năm 1991, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn có tổng giá trị 19.650.000 đồng.

Xét hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố bị cáo Lý Văn Q trước Tòa án để xét xử về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Người phạm tội bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*” theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về hình phạt:

4.1. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại tạm giam một thời gian nhất định, qua đó mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, qua xem xét, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 4.800.000 đồng. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy đủ điều kiện để áp dụng

Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo, như vậy vẫn đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng, Điều đó cũng thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta đối với người phạm tội.

4.2. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua xem xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định nên không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Trong quá trình lập biên bản bắt người đang bị truy nã. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo Lý Văn Q gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F5 YOUTH, màu hồng, số IMEI1: 867994030383356, số IMEI 2: 867994030383349 màn hình cảm ứng đã bị rạn vỡ, có ốp lưng màu đen, không có khay sim, điện thoại đã qua sử dụng. Xét chiếc điện thoại trên bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại, vì vậy cần trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen, số kiểu máy: SM-C710F/DS, số IMEI 1: 35280809176984/01, số IMEI2: 352809091769982/01, màn hình cảm ứng có vết rạn nứt, có ốp lưng màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng. Xét chiếc điện thoại nêu trên không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Được trừ vào số tiền 200.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn theo biên lai thu số 08105, ngày 04/3/2021.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 47, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo **Lý Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.**

2. Về hình phạt

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 189 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2.2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Trả lại cho bị hại chị Bàn Thị M 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F5 YOUTH, màu hồng, số IMEI 1: 867994030383356, số IMEI 2: 867994030383349 màn hình cảm ứng đã bị rạn vỡ, có ốp lưng màu đen, không có khay sim, điện thoại đã qua sử dụng.;

3.2. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7+, màu đen, số kiểu máy: SM-C710F/DS, số IMEI 1: 35280809176984/01, số IMEI 2: 352809091769982/01, màn hình cảm ứng có vết rạn nứt, có ốp lưng màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn và Công an huyện Ngân Sơn.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 200.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn theo biên lai thu số 08105, ngày 04/3/2021. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện (khi án có hiệu lực);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu.

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Hoàn Hoàng Thị Huyền

Nguyễn Thái Công

